

Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hóa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tấn.
2. Bà Triệu Thị Yên.

Căn cứ vào các Điều 28, 143, 144, 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 316/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tráng Thị D; tên gọi khác: Cháng Thị D, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn KL, xã TP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Lương Văn M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn KL, xã TP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tráng Thị D và anh Lương Văn M (Giấy chứng nhận kết hôn số 02, ngày 01/02/2016 tại UBND xã TP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang).

- Về con chung: Chị Tráng Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Thị H, sinh ngày 28/7/2010 và cháu Lương Thị H1, sinh ngày 19/9/2015. Anh Lương Văn M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Văn T, sinh ngày 15/11/2011. Chị Tráng Thị D và anh Lương Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tráng Thị D và anh Lương Văn M xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tráng Thị D phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002287244, ngày 25/11/2024 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000715, ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang nay được chuyển thành tiền án phí (chị D đã nộp đủ tiền án phí). Anh Lương Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã TP (Nơi ĐKKH);
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh